

Số: 07/2020/QĐST-DS

Trần Đề, ngày 13 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2020/TLST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: **Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) S.**

Địa chỉ trụ sở: Lầu c, số x, đường N, phường y, Quận z, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Song T**, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số v Quốc lộ N, ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S (Theo văn bản ủy quyền ngày 11/3/2020).

Bị đơn: Bà **Lý Thị Sà P**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Bà Lý Thị Sà P đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 168.749.031 đồng (Trong đó tiền gốc là 154.012.000 đồng, lãi trong hạn: 13.530.000 đồng và tiền lãi quá hạn: 1.207.031 đồng) và trả tiền lãi phát sinh từ ngày 04/7/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng.

* Thời gian và cách thức thanh toán: Ngày 01/9/2020 trả 168.749.031 đồng và trả tiền lãi phát sinh từ ngày 04/7/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng.

* Địa điểm giao nhận tiền: Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

* Kể từ ngày 04/7/2020, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn bà Lý Thị Sà P thỏa thuận bà Lý Thị Sà P đồng ý nộp 4.218.726 đồng. Ngày 10/7/2020, bà Lý Thị Sà P có đơn xin miễn nộp tiền án phí. Bà Lý Thị Sà P thuộc đối tượng được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên bà Lý Thị Sà P được miễn số tiền án phí 4.218.726 đồng. Ngân hàng TMCP S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.015.471 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017 0002108 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS nhân dân huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh S (P.KTNV & THA);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Trân

